

Số: /KH-SKHCN

Trà Vinh, ngày tháng 5 năm 2020

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh Trà Vinh năm 2020

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của Ủy ban nhân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Đề án hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2020-2022 và định hướng đến năm 2025;

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh xây dựng Kế hoạch về việc triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (gọi tắt là KNĐMST) năm 2020 tại tỉnh Trà Vinh, với các nội dung sau đây:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai các mục tiêu, nội dung của Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” và Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của Ủy ban nhân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Đề án hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2020-2022 và định hướng đến năm 2025 đúng đối tượng, tiêu chí KNĐMST và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Trà Vinh.

- Hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới, tập trung vào các ngành, lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Trà Vinh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng và toàn hệ thống chính trị của tỉnh thông qua hoạt động tuyên truyền, phổ biến các thông tin, kiến thức về KNĐMST góp phần hình thành văn hóa KNĐMST.

- Cụ thể hóa chủ trương về tạo dựng hệ sinh thái KNĐMST và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo của Chính phủ sát hợp với thực tiễn địa phương.

- Tổ chức hội thảo, tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn về kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm KNĐMST cho đội ngũ cán bộ, CCVC trong hệ thống chính trị địa phương và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Nghiên cứu và tham mưu đề xuất đầu tư về cơ sở vật chất, kỹ thuật cho các tổ chức ươm tạo hỗ trợ khởi nghiệp và Vườn ươm của tỉnh.

- Tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ hỗ trợ và xây dựng bộ tiêu chí KNĐMST làm cơ sở cho xét chọn các dự án hoặc ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu và tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh đến 2025 theo nội dung, nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của UBND tỉnh Trà Vinh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao năng lực cho hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh:

1.1. Về đào tạo cho cá nhân, tổ chức KNĐMST

- Tổ chức 01 cuộc hội nghị tập huấn, đào tạo về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho cán bộ, CCVC thuộc hệ thống chính trị và doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan. Lòng ghép với các lớp tập huấn, đào tạo về sở hữu trí tuệ; nâng cao năng suất chất lượng; chuyển giao, ứng dụng KH&CN của ngành.

- Phối hợp Dự án SME tổ chức 01 cuộc hội thảo hoặc tọa đàm về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho cán bộ lãnh đạo các sở ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong và ngoài tỉnh (dự kiến mời SIHUB, Bến Tre, Sóc Trăng)

- Tổ chức 01 chuyên tham quan học tập kinh nghiệm về KNĐMST tại các địa phương đã triển khai tốt như TPHCM, Cần Thơ, Đồng Tháp, Bến Tre,...

1.2. Xây dựng và tổ chức hoạt động Vườn ươm của tỉnh và tổ chức ươm tạo, hỗ trợ KNĐMST của đơn vị

- Nghiên cứu và tham mưu đề xuất lập dự án đầu tư mới hoặc bổ sung, cải tạo về cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang thiết bị cho Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KH&CN trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ để đảm bảo hỗ trợ các dự án và ý tưởng KNĐMST có được không gian, môi trường tốt, đủ điều kiện về nghiên cứu và sản xuất thử nghiệm, trưng bày, giới thiệu sản phẩm KNĐMST.

1.3. Tổ chức sự kiện Ngày hội khởi nghiệp

- Phối hợp tổ chức Ngày hội khởi nghiệp gắn với cuộc thi xét chọn dự án và ý tưởng KNĐMST.

- Tham gia các Hội chợ Techfest của Bộ Khoa học và Công nghệ và vùng ĐBSCL, địa phương tỉnh bạn tổ chức (khi được thơ mời).

1.4. Xây dựng các hoạt động truyền thông về KNĐMST

- Xây dựng 01 phóng sự hoặc chuyên mục về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh.

- Tăng cường công tác truyền thông, phổ biến chính sách, thông tin, kết quả về KNĐMST trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh như Đài TH Trà Vinh, Báo Trà Vinh, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Sở KH&CN,...

1.5. Hoạt động khác:

Phối hợp với các đơn vị liên quan (SME, SIHUB,...) nghiên cứu tổ chức triển khai khảo sát và đánh giá thực trạng về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh để đề ra giải pháp, lộ trình xây dựng kế hoạch phù hợp, sát thực trong thời gian tới.

2. Sử dụng các nguồn lực tài chính, cơ chế, chính sách để hỗ trợ KNĐMST

- Lòng ghép và khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ kinh phí sự nghiệp KH&CN và Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ của tỉnh liên quan đến ngành Khoa học và Công nghệ được quy định tại Nghị quyết số 80/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 82/2019/NQ-HĐND ngày 12/4/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

III. Giải pháp thực hiện:

- Thành lập bộ phận chuyên trách về triển khai Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh. Trong đó:

+ Đại diện Ban giám đốc là Trưởng bộ phận.

+ Trực tiếp tham mưu và tổ chức thực hiện là Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ, phòng Quản lý Công nghệ và Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KHCN.

+ Các phòng, đơn vị phối hợp: phòng Quản lý Khoa học, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Văn phòng Sở theo nhiệm vụ chuyên môn được phân công

- Liên quan đến một số nhiệm vụ phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Dự án SME cùng tổ chức triển khai, Ban giám đốc Sở sẽ tiến hành trao đổi với 02 đơn vị và có Biên bản ghi nhớ thực hiện cụ thể.

IV. Thời gian và kinh phí thực hiện

- Thời gian từ tháng 05 đến tháng 12 năm 2020.

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước được UBND tỉnh cấp cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2020. Dự kiến là **131.400.000** đồng (theo Quyết định số 249/QĐ-SKHHCN ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ). *Đính kèm Phụ lục Dự toán chi các nội dung.*

- Kinh phí hỗ trợ từ Dự án SME (nếu có).

V. Tổ chức thực hiện:

- Ban giám đốc theo dõi và chỉ đạo triển khai đạt kết quả các nội dung của Kế hoạch này.

- Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ và các phòng, đơn vị chuyên môn định kỳ hoặc đột xuất báo cáo về Phòng Quản lý Công nghệ để tổng hợp và tham mưu Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo Bộ KHCN, UBND tỉnh theo quy định.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh (b/c)
- Dự án SME (p/h);
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (p/h t/h);
- Lưu: VT, QLCN, TTTTUDKHCN.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lư Phước Hiệp

PHỤ LỤC
DỰ TOÁN CHI CÁC NỘI DUNG

(Kèm theo Kế hoạch số:...../KH-SKHCN ngày /5/2020 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2020)

TT	Nội dung hoạt động	ĐVT	Số lượng	Định mức	Thành tiền (đồng)	Ghi chú	
1	Hội thảo hoặc tập huấn về các nội dung liên quan của đề án 844	Hội thảo	01		17,920,000		
	Người chủ trì hội thảo	Buổi	01	900,000	900,000	- Theo QĐ số 1759/QĐ-UBND ngày 26/10/2015 của UBND tỉnh Trà Vinh; - NQ số 48/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh Theo mục 2.4, khoản 2, Điều 5 của NQ số 48/2017/NQ-HĐND Theo mục 1.2, khoản 1, Điều 4 của NQ số 48/2017/NQ-HĐND Theo mục 2.3, khoản 2 Điều 2 của NQ số 48/2017/NQ-HĐND Theo khoản 1 Điều 5 của NQ số 48/2017/NQ-HĐND	
	Thư ký hội thảo	Buổi	01	300,000	300,000		
	Báo cáo viên trình bày tại hội thảo (02 báo cáo/hội thảo)	Báo cáo	02	1,200,000	2,400,000		
	Thành viên tham gia hội thảo	Người	20	150,000	3,000,000		
	Hỗ trợ tiền ăn đại biểu không hưởng lương (ghi rõ đối tượng; số lượng tham dự)	Người	20	150,000	3,000,000		
	Xăng xe đại biểu không hưởng lương (Bình quân: 0,1lit/km x 30km x 22.000/lit)	Người	20	66,000	1,320,000		
	Chi giải khát giữa giờ (02 buổi x 30 người/buổi)	Người	30	20,000	600,000		
	Photo tài liệu, đóng quyển, bìa nút, viết...	Bộ	30	30,000	900,000		
	Thuê hội trường, máy chiếu, băng rol	Buổi	01	2,500,000	2,500,000		Theo thực tế
	Thuê xe Báo cáo viên (Các nhà khoa học): Cần Thơ, Tp.HCM	Chuyến (đi,về)	01	3,000,000	3,000,000		Theo thực tế

2	-Tập huấn về KNĐMST cho công chức sở, ngành, địa phương	Lớp	01		7,800,000	NQ số 48/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh
	Báo cáo viên	buổi	4	1,000,000	4,000,000	
	Tài liệu (Photo tài liệu đóng quyển, bìa nút, viết...)	Bộ	30	30,000	900,000	
	Chi giải khát giữa giờ (30 người/lớp x 02 ngày/lớp x 02 buổi/ngày)	Người/buổi/ngày	120	20,000	2,400,000	
	Băng rol	Băng	01	500,000	500,000	
3	-Tổ chức tham quan, học tập ngoài tỉnh(Đồng Tháp, Tp.HCM, Long An,...)	Chuyến (đi,về)	01		27,000,000	NQ số 48/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh
	Xăng xe	25.000 đồng/lít	1.000km	100km/18 lít	4,500,000	
	Tiền thuê phòng nghỉ (10 người/03 đêm)	Người/đêm	10 x 3	450,000	13,500,000	
	Công tác phí (10 người x 04 ngày)	Người / ngày	10 x 4	200,000	8,000,000	
	Chi khác (nước uống, vé qua phà, cầu đường,...)				1,000,000	
4	- Phối hợp với Đài PTTH xây dựng phóng sự chuyên mục về KNĐMST	Chuyên mục	01		25,000,000	Theo hợp đồng thực tế
5	Tổ chức cuộc thi KNĐMST	Cuộc	01		53,680,000	Theo nội dung chi thực tế
Tổng					131.400.000	
Bảng chữ: Một trăm ba mươi một triệu bốn trăm ngàn đồng						